

Bản án số: **39/2018/HNGĐ-ST**

Ngày: 29/11/2018

V/v: *Tranh chấp ly hôn*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Sơn

2. Ông Đỗ Đức Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 433/2017/TLST-HNGĐ ngày 01/12/2017 về việc “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 30/10/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2018/QĐST - HPT ngày 14/11/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1985 - Có mặt

Hộ khẩu thường trú: Tổ 16 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Phòng 306, D6, tập thể Nghĩa Tân, cầu Giấy, HN

Bị đơn: Anh Đào Xuân Quý, sinh năm 1973

Hộ khẩu thường trú: Tổ 16 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú cuối cùng: P404 tầng 4, chung cư 172 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (*Vắng mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 02/11/2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thảo trình bày:

Về tình cảm: Tôi và anh Đào Xuân Quý có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 6 năm 2010 tại UBND thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Từ tháng 02 năm 2014 cuộc sống gia đình tôi nảy sinh rất nhiều mâu thuẫn. Mâu thuẫn giữa tôi và anh Quý ngày càng trầm trọng do chúng tôi bất đồng quan điểm sống, không hiểu nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và cãi vã. Quan điểm, suy nghĩ của mỗi bên hoàn toàn khác biệt. Vào khoảng tháng 11-2016 tôi và anh Quý có nộp đơn thuận tình ly hôn, nhưng sau đó anh Quý yêu cầu tôi rút đơn về vì các con, nên tôi đã đồng ý rút đơn về, sau khi rút đơn về quan hệ vợ chồng không được cải thiện mà ngày càng mâu thuẫn hơn. Chính vì vậy cuộc sống gia đình không hạnh phúc, không có tiếng nói chung, chúng tôi ly thân từ tháng 5 năm 2015. Nay tôi xác định không còn tình cảm với anh Quý nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Đào Xuân Quý càng sớm càng tốt.

Về con chung: Tôi và anh Đào Xuân Quý có hai con chung: cháu Đào Xuân Mai, sinh ngày 31/7/2010 và cháu Đào Minh Quang, sinh ngày 13/12/2013. Sau khi ly hôn tôi có nguyện vọng được nuôi cả hai cháu Đào Xuân Mai, Đào Minh Quang. Tôi có đủ điều kiện về đạo đức, thời gian chăm sóc cả hai cháu cả về vật chất và tinh thần và đảm bảo cuộc sống và nuôi dạy các cháu được ngoan ngoãn, khỏe mạnh, học tập tốt. Hiện tôi đang kinh doanh tự do, thu nhập khoảng hơn 10.000.000 đồng/tháng. Tôi là phụ nữ nên việc chăm sóc các con rất thuận lợi. Tôi đang sinh sống ổn định tại phòng 306, D6, tập thể Nghĩa Tân, Cầu Giấy, HN. Bản thân anh Quý còn phải có trách nhiệm với hai con của vợ trước, công việc và thu nhập của anh Quý không ổn định. Nơi cư trú của anh Quý không ổn định, nay ở chỗ này mai ở chỗ khác, liên tục thay đổi nơi sinh sống, chính vì vậy nếu anh Quý nuôi con sẽ ảnh hưởng đến việc học hành, sinh hoạt của các cháu. Về cấp dưỡng nuôi con tôi đề nghị anh Quý cấp dưỡng nuôi các con cho tôi 5.000.000 đồng/ tháng

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Thảo không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Quý có Hộ khẩu thường trú tại: Tổ 16 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội như chị Thảo cung cấp cho tòa án là đúng. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án triệu tập anh Quý hợp lệ theo quy định của pháp luật rất nhiều lần để làm việc, hòa giải nhưng anh Quý đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã xuống nhà chị Thảo anh Quý tại P404 tầng 4, chung cư 172 Trần Bình,

phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, để tiến hành lấy lời khai của anh Quý nhưng đều không được vì anh Quý chị Thảo đã bán căn hộ này mỗi người chuyển đi một nơi không có mặt ở địa phương. Anh Quý chuyển đi ở nơi khác, không có nơi ở cố định, cũng không thông báo tạm vắng hay thông báo địa chỉ mới cho chính quyền địa phương và cũng không cho gia đình biết địa chỉ hiện nay của anh. Trong quá trình giải quyết vụ án chị Thảo đã cung cấp cho Tòa án địa chỉ của anh Quý tại số 26, tổ 16 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội và tại căn hộ 1910, tầng 19, chung cư 93 đường Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, HN. Tòa án đã xác minh chính quyền địa phương tại hai địa chỉ này được biết anh Quý hiện không sinh sống tại hai địa chỉ này. Như vậy anh Quý đã cố tình giấu địa chỉ của mình. Tòa án đã triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng đều được niêm yết công khai tại Trụ sở Tòa án, Trụ sở UBND phường Mỹ Đình 2, tại Bảng tin khu dân cư, tại căn hộ 404, tầng 4, Chung cư 72 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, HN. nhưng anh Quý không đến tòa theo các văn bản đã niêm yết. Vì vậy Tòa án không thể lấy lời khai cũng như tiến hành kiểm tra giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải và các thủ tục tố tụng khác được.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Thảo vẫn giữ nguyên yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu quan điểm: qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm đưa vụ án ra xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành, không đến Tòa án giải quyết ly hôn theo Giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của mình và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Điều 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 5 Nghị quyết 04/2017

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Đề nghị:

- Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thảo. Chị Thảo được ly hôn anh Quý.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đào Xuân Mai, sinh ngày 31/7/2010 và cháu Đào Minh Quang, sinh ngày 13/12/2013. Giao cả hai cháu cho chị Thảo trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ tháng 12/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung là 5.000.000 đồng/tháng. Kể từ tháng 12 năm 2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Quý được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Thảo không yêu cầu nên Tòa không giải quyết

- Về nợ chung: Chị Thảo không yêu cầu, nên tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Thảo phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định.

****/ Về thủ tục tố tụng:*** Chị Nguyễn Thị Thảo và anh Đào Xuân Quý có đăng ký kết hôn UBND thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Hà Nội vào ngày 15/6/2010 trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, do đó đây là hôn nhân hợp pháp. Anh Đào Xuân Quý có hộ khẩu thường trú tại tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, HN. Và có nơi cư trú cuối cùng tại P404 tầng 4, chung cư 172 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội nên yêu cầu của chị Thảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Ngày 01/12/2017, Tòa án thụ lý đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thảo đối với anh Đào Xuân Quý. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã xác minh nơi cư trú của anh Đào Xuân Quý thì được biết anh Đào Xuân Quý đã chuyển nhượng căn hộ 404 chung cư 172 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Anh Quý chuyển đi đâu chính quyền địa phương không được biết. Tòa án đã xác minh tại hộ khẩu thường trú của anh Quý tại tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội và tại chung cư 93 Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thảo nhưng anh Đào Xuân Quý

không cư trú tại hai địa chỉ này. Do đó, Tòa án xác định địa chỉ tại căn hộ 404 chung cư 172 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội là nơi cư trú cuối cùng của anh Quý, vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các thủ tục tố tụng, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đào Xuân Quý tại địa chỉ này cho bị đơn. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 6 Nghị quyết 04/2017 NQ-HĐTP ngày 05-05-2017 của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử bị đơn có cố tình giấu địa chỉ và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Ngày 19-10-2018 Tòa án đã ra Thông báo đăng tin về việc giải quyết vụ án hôn nhân gia đình đối với anh Đào Xuân Quý, tại Báo Công lý, Báo nhân dân đăng 03 số liên tiếp. Cổng thông tin điện tử Tòa án Tối cao, Đài Tiếng nói Việt Nam phát sóng 03 lần trong 03 ngày liên tiếp.

Ngày 30/10/2018 Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, đến ngày 14/11/2018 tại phiên tòa lần thứ nhất mặc dù được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Quý vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử đã thảo luận và quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa ngày hôm nay 29/11/2018, anh Quý vẫn vắng mặt không có lý do. Áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

Về nội dung:

- *Về tình cảm:* Chị Nguyễn Thị Thảo xác nhận vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng nguyên nhân do anh Quý không quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn hay cãi vã nhau. Đã có lần anh Quý hành hung chị, đập phá đồ đạc trước mặt các con. Chị đã cho anh Quý nhiều cơ hội nhưng không có kết quả. Đầu năm 2017 chị và anh Quý cùng gửi đơn thuận tình ly hôn ra Tòa, nhưng sau đó cả hai cùng rút đơn về vì con. Sau khi rút đơn về quan hệ vợ chồng không được cải thiện mà ngày càng mâu thuẫn trầm trọng hơn. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2015 cho tới nay. Đến nay chị Thảo xác định tình cảm vợ chồng không còn. Anh Quý không có nơi ở cố định, không thông báo tạm vắng, không thông báo địa chỉ mới cho chính quyền địa phương và cũng không cho gia đình, vợ, con biết địa chỉ của anh. Do anh Quý cố tình giấu địa chỉ của mình. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng được niêm yết công khai tại nhà của anh Quý, tại trụ sở UBND phường Mỹ Đình 2, tại Trụ sở tòa án anh Quý không đến Tòa giải quyết theo như thời gian của các văn bản đã niêm yết.

Tại Biên bản làm việc ngày 27-12-2017 với Công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, HN được cung cấp chị Nguyễn Thị Thảo, anh Đào Xuân Quý cùng hai con có đăng ký tạm trú tại căn hộ 404, tầng 4, Chung cư 72 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, HN. Hiện nay anh Quý cùng gia đình vẫn sinh sống ổn định tại địa chỉ trên.

Xác minh với Công an thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, HN về hộ khẩu thường trú của anh Đào Xuân Quý được cung cấp: Anh Đào Xuân Quý, sinh năm 1973 có hộ khẩu thường trú tại tổ 16, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, HN. Trong HKTT thể hiện có anh Đào Xuân Quý- sinh năm 1973, chị Nguyễn Thị Thảo- sinh năm 1985 (vợ anh Quý), cùng hai con là Đào Xuân Mai –sinh năm 2010, Đào Minh Quang- sinh năm 2013. Hiện tại anh Đào Xuân Quý không trực tiếp sinh sống tại địa phương.

Trao đổi với đại diện gia đình anh Quý là chị Bùi Thanh Long, em gái của anh Đào Xuân Quý được biết anh Quý, chị Thảo đăng ký kết hôn năm 2010 được hai bên gia đình tổ chức đám cưới. Chị Long không biết gì về mâu thuẫn vợ chồng anh Quý chị Thảo, anh Quý và chị Thảo cùng hai con đều có hộ khẩu tại đây, nhưng chỉ có mẹ chị và chị trực tiếp sinh sống tại đây, thỉnh thoảng anh Quý có về thăm gia đình và đi luôn. Hiện nay anh Quý chị Thảo sinh sống ở đâu chị không biết, anh Quý chưa bao giờ sinh sống ở tổ 16 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, HN.

Tại Biên bản xác minh với Công an phường Mỹ Đình 2 ngày 20-9-2018 được cung cấp: Anh Đào Xuân Quý, sinh năm 1973; vợ là chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1985, cùng hai con là Đào Xuân Mai –sinh năm 2010, Đào Minh Quang - sinh năm 2013 chuyển về sinh sống tại căn hộ 404 tầng 4, chung cư 172 Trần Bình, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội từ đầu năm 2017. Đến khoảng đầu năm 2018 anh Quý và chị Thảo cùng hai con chuyển đi nơi khác ở và đã bán căn hộ này cho người khác. Anh Quý chị Thảo chuyển đi đâu chúng tôi không nắm được vì anh chị không báo cáo với chính quyền địa phương.

Tại Biên bản xác minh với Công an phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, HN ngày 06-9-2018 được cung cấp: Qua rà soát hiện tại căn hộ 1910, tầng 19, chung cư 93 đường Lò Đúc, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, HN không có ai tên là Đào Xuân Quý, sinh năm 1973 sinh sống tại địa chỉ trên. Tại địa chỉ này hiện chỉ có chị Hoàng Thị Hải Yến, sinh năm 1978, cháu Đào Cẩm Ly, sinh năm 2000, cháu Đào Minh Châu, sinh năm 2003 đang sinh sống tại đây. Chị Yến, cháu Ly, cháu Châu chưa khai báo tạm trú tại địa chỉ

này. Chị Yên, cháu Ly, cháu Châu có HKTT tại tổ 47, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, HN.

Tòa án đã xác minh với tổ dân phố được cung cấp: Anh Đào Xuân Quý, sinh năm 1973; vợ là chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1985, cùng hai con là Đào Xuân Mai –sinh năm 2010, Đào Minh Quang- sinh năm 2013 chuyển về sinh sống tại P404 tầng 4, chung cư 172 Trần Bình từ đầu năm 2017. Đến khoảng đầu năm 2018 anh Quý và chị Thảo cùng hai con chuyển đi nơi khác ở và bán căn hộ trên cho người khác. Anh chị chuyển đi đâu tổ dân phố không biết. Trong quá trình sống tại địa phương tổ dân phố không thấy anh chị có mâu thuẫn thể hiện ra ngoài vì anh chị không báo cáo gì. Đến khoảng đầu năm 2018 anh chị có mâu thuẫn tổ dân phố phải lên can thiệp thì được biết chị Thảo đã gửi đơn xin ly hôn đối với anh Quý. Hiện tại anh Quý và chị Thảo cùng hai con đã chuyển đi ở nơi khác nhưng không thông báo tạm vắng hay thông báo địa chỉ mới cho chính quyền địa phương, nên chính quyền địa phương không biết hiện nay anh chị ở đâu làm gì. Nay chị Thảo có đơn xin ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Anh Quý và chị Thảo có 02 con chung là Đào Xuân Mai - sinh năm 2010, Đào Minh Quang- sinh năm 2013, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời trình bày của chị Thảo hoàn toàn phù hợp với thực tế, phù hợp với kết quả xác minh thu thập chứng cứ tại nơi cư trú.

Xét thấy trong cuộc sống, vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình nhưng giữa chị Thảo và anh Quý không có được điều này mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. Đó là nguyên nhân dẫn đến việc anh chị sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Anh chị đã cùng nhau gửi đơn ly hôn lần đầu vào khoảng tháng 11/2016, sau đó rút đơn về nhưng không cải thiện được quan hệ vợ chồng. Điều đó chứng tỏ hôn nhân giữa anh chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Thảo xin ly hôn anh Quý là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đào Xuân Mai, sinh ngày 31/7/2010 và cháu Đào Minh Quang, sinh ngày 13/12/2013. Nguyên vọng của chị Thảo được nuôi cả hai con chung, cháu lớn là cháu gái rất cần sự quan tâm, sát sao, để ý, giáo dục của người mẹ, cháu thứ hai là cháu trai còn nhỏ rất cần sự quan tâm, chăm sóc tỉ mỉ của người mẹ. Chị Thảo có nơi ở ổn định, hiện chị lao động tự do buôn bán quần áo thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng. Từ trước đến nay chị Thảo là người luôn bên cạnh, yêu thương, chăm sóc các con. Từ khi

thụ lý đến khi xét xử anh Quý luôn chống đối gây khó khăn cho Tòa án nên Tòa án không thể lấy ý kiến của anh Quý về con. Chiều theo các điều kiện về nuôi dưỡng con chung khi ly hôn thì chị Thảo đáp ứng đầy đủ, vì vậy giao cả hai cháu cho chị Thảo trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ tháng 12/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung là 5.000.000 đồng/tháng. Kể từ tháng 12 năm 2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Quý được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ: Chị Nguyễn Thị Thảo không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Khoản 4 Điều 147, Điều 180, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Điều 5 Nghị quyết 04/2017 ngày 05-5-2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.
- Điều 6 Nghị quyết 04/2017 NQ-HĐTP ngày 05-05-2017 của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Nghị quyết quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thảo đối với anh Đào Xuân Quý. Chị Nguyễn Thị Thảo được ly hôn anh Đào Xuân Quý.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đào Xuân Mai, sinh ngày 31/7/2010 và cháu Đào Minh Quang, sinh ngày 13/12/2013. Giao cả hai cháu cho chị Thảo trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ tháng 12/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung là 5.000.000 đồng/tháng. Kể từ tháng 12 năm 2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Quý được quyền đi lại chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo phải chịu **300.000 đồng** (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007412 ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Xác nhận chị Nguyễn Thị Thảo đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thảo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Anh Đào Xuân Quý có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP Hà Nội
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Đào Xuân Mai, sinh ngày 31/7/2010 và cháu Đào Minh Quang, sinh ngày 13/12/2013. Giao cả hai cháu cho chị Thảo trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, kể từ tháng 12/2018 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Quý có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung là 5.000.000 đồng/tháng. Kể từ tháng 12 năm 2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Quý được quyền đi lại chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thảo phải chịu **300.000 đồng** (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007412 ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Xác nhận chị Nguyễn Thị Thảo đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thảo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Anh Đào Xuân Quý có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA